TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 01 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 318/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm: 1986;
Bị đơn: Anh Trần Lê Đăng D, sinh năm: 1982;
Cùng địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trà M và anh Trần Lê Đăng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Lê Đăng D thuận tình ly hôn chị Nguyễn Thị Trà M.

- Về con chung: Giao cháu Trần Nhật Bảo C, sinh ngày 27/10/2012 cho anh Trần Lê Đăng D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao cháu Trần Quốc C, sinh ng ày 16/10/2014 cho chị Nguyễn Thị Trà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Trần Lê Đăng D, chị Nguyễn Thị Trà M có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh D, chị M thực hiện quyền này.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Trà M và anh Trần Lê Đăng D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trà M chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2014/0009445, ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Trà M số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- UBND Phường B, TP Đông Hà, Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Sơn